

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 74/2014/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 23 tháng 7 năm 2014

NGHỊ ĐỊNH

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 65/2011/NĐ-CP
ngày 29 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ thực hiện thí điểm quản lý
tiền lương đối với Công ty mẹ - Tập đoàn Viễn thông Quân đội**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Bộ luật Lao động ngày 18 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 29 tháng 11 năm 2005;

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và
Bộ trưởng Bộ Quốc phòng,*

*Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị
định số 65/2011/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ thực hiện
thí điểm quản lý tiền lương đối với Công ty mẹ - Tập đoàn Viễn thông
Quân đội.*

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 65/2011/NĐ-CP
ngày 29 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ**

1. Sửa đổi Điều 1 Nghị định số 65/2011/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2011
của Chính phủ (sau đây gọi là Nghị định số 65/2011/NĐ-CP) như sau:

“Nghị định này quy định thực hiện thí điểm quản lý tiền lương đối với
Công ty mẹ - Tập đoàn Viễn thông Quân đội (sau đây gọi là Tập đoàn Viễn
thông Quân đội).”.

2. Sửa đổi Điều 3 Nghị định số 65/2011/NĐ-CP như sau:

“1. Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Kiểm soát viên,
người lao động là sỹ quan, quân nhân chuyên nghiệp thực hiện xếp lương,
phụ cấp lương theo bảng lương và phụ cấp lương quy định tại Nghị định
số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ
tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

2. Công nhân viên quốc phòng, người lao động làm việc theo hợp đồng
lao động thực hiện xếp lương, phụ cấp lương theo thang lương, bảng lương do
Tập đoàn Viễn thông Quân đội xây dựng theo quy định tại Nghị định
số 49/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ quy định chi
tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về tiền lương.”

3. Sửa đổi Điều a Khoản 2 Điều 4 Nghị định số 65/2011/NĐ-CP như sau:

“a) Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính giao ổn định đơn giá tiền lương theo chỉ tiêu tổng doanh thu trừ tổng chi phí chưa có lương đối với Tập đoàn Viễn thông Quân đội giai đoạn 2014 - 2015. Đơn giá tiền lương giao ổn định được xác định trên cơ sở đơn giá tiền lương thực hiện tính theo tổng doanh thu trừ tổng chi phí chưa có lương của Tập đoàn Viễn thông Quân đội giai đoạn 2011 - 2013.”

4. Bổ sung Điều đ Khoản 2 Điều 4 Nghị định số 65/2011/NĐ-CP như sau:

“đ) Căn cứ vào quỹ tiền lương thực hiện, Tập đoàn Viễn thông Quân đội trích lập quỹ dự phòng để bổ sung vào quỹ tiền lương của năm sau và phân phối tiền lương cho người lao động theo quy chế trả lương của Tập đoàn Viễn thông Quân đội. Quỹ dự phòng của Tập đoàn Viễn thông Quân đội không được vượt quá 17% quỹ tiền lương thực hiện.”

5. Sửa đổi Khoản 3 và Khoản 4 Điều 6 Nghị định số 65/2011/NĐ-CP như sau:

“3. Xây dựng thang lương, bảng lương theo quy định tại Nghị định số 49/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về tiền lương.

4. Quý III năm 2015, tổng kết, báo cáo Bộ Quốc phòng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính kết quả thực hiện thí điểm quản lý tiền lương đối với Tập đoàn Viễn thông Quân đội giai đoạn 2011 - 2015.”

6. Sửa đổi Khoản 3 Điều 8 Nghị định số 65/2011/NĐ-CP như sau:

“3. Quý IV năm 2015, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện thí điểm quản lý tiền lương đối với Tập đoàn Viễn thông Quân đội giai đoạn 2011 - 2015, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.”

7. Sửa đổi Khoản 1 Điều 9 Nghị định số 65/2011/NĐ-CP như sau:

“Các quy định tại Nghị định này thực hiện từ ngày 01 tháng 01 năm 2014 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2015.”

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 9 năm 2014.

Các quy định tại Nghị định này thực hiện từ ngày 01 tháng 01 năm 2014 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2015.

2. Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định này.

3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Tổng giám đốc Tập đoàn Viễn thông Quân đội chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Tập đoàn Viễn thông Quân đội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, TGĐ Cảng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KTTT (3b).KN 240

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tấn Dũng